

Số 22/KH-MNTT

Tân Thành, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian của năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn số 2635/SGDDT- GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025; kế hoạch trọng tâm của Sở GD&ĐT; Báo cáo số 621/BC-UBND ngày 4/9/2024 của UBND quận về việc báo cáo tổng kết năm học 2023-2024, phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025:

Thực hiện Công văn số 828/GDDT ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Mầm non Tân Thành xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Quy mô số lớp, số học sinh:

- Trường có 01 điểm trường; 11 phòng học; 01 bếp ăn; 07 phòng chức năng, hiệu bộ.

2. Đội ngũ: Tổng số CBGVNV: 35 đ/c. Trong đó Ban giám hiệu 03; Giáo viên 23; Nhân viên nấu ăn 06; Kế toán kiêm văn thư 01; lao công 01; Bảo vệ: 01.

- Tổng số nhóm lớp: 11 lớp. Trong đó MG: 09 lớp; NT: 02 lớp.

- Số trẻ theo chỉ tiêu được giao: Tổng số 329 trẻ(NT: 50, MG 279).

- Tổng số trẻ đăng ký đang học tại trường (thời điểm hiện tại): 321 trẻ. Trong đó NT: 49; MG: 272 (3T: 77; 4T: 90; 5T:105).

3. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của UBND thành phố; Quận ủy- UBND quận; Các phòng ban chuyên môn quận; Đảng ủy- UBND phường; Các ban ngành đoàn thể và nhân dân địa phương; các bậc phụ huynh; cộng đồng.

- Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luôn khắc phục khó khăn, nỗ lực cố gắng, đoàn kết hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Được sự quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện của Hội cha mẹ học sinh.



- Giáo viên mầm non từng bước được quan tâm rõ rệt. Trình độ giáo viên 100% đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định.

- Trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

4. Khó khăn:

- Nhân sự hiện tại còn thiếu theo chỉ tiêu được giao (thiếu 02 giáo viên theo chỉ tiêu năm 2024).

- Chế độ chính sách hỗ trợ cho nhân viên nấu ăn từ nguồn ngân sách còn thấp.

- Cơ sở vật chất: Hệ thống cửa khu dãy nhà cũ, dãy hiệu bộ, một số vi tính, ti vi, quạt... cũ hỏng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Thành phố: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 277/KH-BCĐ ngày 04/12/2020; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập (nếu có). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử; tích cực truyền thông về GDMN. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo động lực cho đội ngũ tích cực đổi mới, sáng tạo. Tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” tiếp tục lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của 2 GDMN “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Thực hiện khung thời gian năm học và khung chương trình đảm bảo đúng kế hoạch. Thực hiện tốt chủ đề “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.1. Công tác quản lý chung:

a. Chỉ tiêu phần đầu

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản, chính sách, công tác chuyên môn GDMN.

- Không có cơ sở nhóm lớp mầm non tư thục trên địa bàn hoạt động trái quy định. Không phát sinh nhóm trẻ tối đa 07 trẻ.

- Không để xảy ra dư luận xã hội bức xúc về tình trạng lạm thu, thu sai quy định của nhà trường, không vi phạm quy định về quản lý tài chính.

- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện

- Cập nhật và triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo, các chính sách về GDMN của Bộ GD&ĐT, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở GD&ĐT, UBND quận, Hội đồng nhân dân quận. Phòng giáo dục & Đào tạo quận.

Ban hành triển khai thực hiện kịp thời cho các bộ phận liên quan trong nhà trường, tham mưu các chính sách, đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp, tham mưu tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của phường giai đoạn 2018-2025 phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

- Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động trong nhà trường, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN.

- Tham mưu kịp thời với chính quyền địa phương kiên quyết dừng hoạt động, các cơ sở MNCL tự phát (nếu có).

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn Liên sở số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/9/2023 về thực hiện thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục công lập trên địa bàn TPHP; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi bổ sung Điều 3 nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND Ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động trong nhà trường.

JAN
TR
MÃ
TÀ
BA

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá trong nhà trường đạt hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về quy chế dân chủ; Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT về tài trợ trong giáo dục.

- Quản lý chặt chẽ việc cho trẻ làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

1.2. Công tác kiểm tra nội bộ:

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- Kiểm tra 100% GVNV. Kết quả phấn đấu đạt: Tốt 80-90%; Khá 10-20%;
- Dự giờ đột xuất, báo trước, tiết tốt cấp trường: Tổng 175 tiết. Kết quả: Tốt đạt 50 - 60%; Khá 35 - 45 %; Đạt yêu cầu 05-15%.
- Kiểm tra theo chuyên đề: 9-10 chuyên đề. Kết quả: Tốt đạt 70-80%; Khá đạt 20-30%.

b. Giải pháp thực hiện:

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ.
- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn tay nghề cho ban kiểm tra nội bộ và giáo viên, nhân viên.
- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Thực hiện tốt công tác ba công khai trong nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra toàn diện, chuyên đề hoạt động giáo dục trong nhà trường. Lấy tiêu chí chuẩn và qui định chuyên môn của ngành làm cơ sở đánh giá. Kế hoạch kiểm tra:

Kiểm tra các nhóm lớp (từ 1-> 3 lớp/1 tháng): 23/23 giáo viên.

Kiểm tra nhân viên nấu ăn (từ 1-> 2 cô/1 tháng): 6/6 cô nuôi.

Kiểm tra tài chính: 1 lần/quý.

1.3. Công tác pháp chế và phòng chống tham nhũng; Quy chế dân chủ, công khai trong nhà trường:

Thực hiện nghiêm túc và tuyên truyền tốt các văn bản về pháp chế, phòng chống tham nhũng, quy chế dân chủ, công tác công khai trong nhà trường.

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% CBGVNV hiểu được nội dung cơ bản các Văn bản về phòng chống tham nhũng trong nhà trường; Quy chế dân chủ trường học.

- 100% CBGVNV không vi phạm. Tích cực tham gia phòng chống tham nhũng.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt công tác dân chủ trong nhà trường: được biết, được bàn, được làm...

- Tuyệt đối không thu các khoản trái với quy định. Các khoản thu từ phụ huynh phải được 100% phụ huynh nhất trí.

b. Giải pháp thực hiện:

Tuyên truyền, quán triệt, thực hiện Luật phòng chống tham nhũng; Quy chế dân chủ trường học.

Thực hiện tốt công tác ba công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT: Công khai chất lượng chăm sóc giáo dục; công khai đội ngũ; công khai cơ sở vật chất; Thực hiện nghiêm túc thu chi tài chính. Làm tốt công tác tự kiểm tra tài chính và quản lý tài sản, công khai dự toán ngân sách Nhà nước hỗ trợ...theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ: Tất cả các hoạt động quan trọng của nhà trường đều được họp bàn bạc, thảo luận, thống nhất cao từ cấp ủy-> chi bộ-> ban giám hiệu-> hội đồng sư phạm sau đó mới triển khai thực hiện. Ngoài ra các cuộc họp bàn bạc, hội ý nhanh đều đầy đủ các thành phần liên quan có mặt tham gia.

- Các khoản thu từ phụ huynh phải theo hướng dẫn, căn cứ theo các văn bản hiện hành, ngoài việc thống nhất qua các cuộc họp theo quy trình để CBGVNV biết, nhất trí..., khi triển khai tới phụ huynh phải phân tích dựa theo các văn bản hướng dẫn, lắng nghe ý kiến của phụ huynh, giải thích phù hợp, khi 100% đồng ý mới triển khai thực hiện.

2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất phục vụ CSGD:

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Huy động đạt chỉ tiêu quận giao: tổng số 329 trẻ; trong đó : nhà trẻ: 50 trẻ; 3 tuổi : 85 trẻ; 4 tuổi: 95 trẻ.

- Đủ phòng học an toàn phục vụ trẻ, tạo môi trường trong và ngoài lớp học luôn thân thiện, gần gũi trẻ.

- 98% lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; bếp ăn xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều, 100% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% lớp học, các bộ phận hành chính trong nhà trường duy trì kết nối internet và được làm quen, thực hiện sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

b. Giải pháp thực hiện

11/01/2025

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh huy động trẻ đến trường theo Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về huy động trẻ đến trường lớp mầm non.

- Sắp xếp đủ phòng học cho các độ tuổi (không học ghép). Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí các vị trí về không gian ngoài trời cho trẻ hoạt động như: tu bổ sân vườn, vệ sinh, trồng, tỉa cây...tạo không gian xanh-sạch - đẹp, phù hợp, trong ngoài lớp học tại 2 khu; tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

- Mua sắm, tuyên truyền tự chủ từ phía phụ huynh bổ sung đồ dùng, đồ chơi theo TT 02, 34 do hỏng, hoặc dùng hết từ năm học cũ để có đủ phục vụ cho năm học mới 2024-2025;

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ.

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo trang thiết bị tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục và tổ chức bán trú cho trẻ.

3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia.

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN đúng kế hoạch.

- Duy trì tốt kết quả đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và duy trì tốt kết quả đã được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và 5 nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMN trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, để được các cấp công nhận về duy trì kết quả PCGDMN.

- Thực hiện công tác xây dựng kế hoạch, kiện toàn hội đồng tự đánh giá, thường xuyên bổ sung các điều kiện, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ để duy trì tốt kết quả đạt chuẩn quốc gia và chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục đã được công nhận.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% học sinh được an toàn tuyệt đối về tinh thần và thể chất khi ở trường;
- Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường, nhà trường được công nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

b. Giải pháp thực hiện

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Yêu cầu CBGVNV ký cam kết về công tác đảm bảo an toàn khi chăm sóc trẻ.

- Bồi dưỡng, quán triệt, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ

GD&ĐT; Kế hoạch số 467/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 triển khai phòng, chống tai nạn đuối nước với trẻ em, học sinh năm 2023.

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm Y tế phường trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của ban giám hiệu, đại diện phụ huynh, giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình hình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra: giáo viên, nhân viên tự kiểm tra, ban giám hiệu kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường.

- Xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các bộ phận, cá nhân để xảy ra mất an toàn cho trẻ. Sử dụng nguồn nước ấm để vệ sinh cho trẻ, đảm bảo nền nhà vệ sinh khô ráo, tăng cường ánh sáng phòng học trong mùa đông, trang bị đồ dùng cá nhân cho trẻ tại trường.

- Phối hợp với Công an PCCC tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác phòng cháy chữa cháy; xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy; xây dựng các nội quy về phòng cháy chữa cháy; nội quy sử dụng an toàn các thiết bị có thể gây cháy (nội quy sử dụng điện, nội quy sử dụng gas ...)

Thành lập Ban y tế trường học, phân công phụ trách y tế, bổ sung cho phòng y tế có đầy đủ các đồ dùng, thiết bị theo quy định. Thường xuyên rà soát các đầu thuốc, cơ sở thuốc và hạn sử dụng để thay thế, bổ sung kịp thời.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường.
- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới định kỳ 1-2 lần/năm.
- Phấn đấu giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP. Tuyệt đối đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Trên 95% trẻ thực hiện kỹ năng vệ sinh theo yêu cầu của từng độ tuổi, được rửa tay bằng xà phòng, trẻ 5 tuổi đánh răng sau ăn, trẻ 3+4 tuổi và nhà trẻ được súc miệng bằng nước muối-> trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 100% đội ngũ cô nuôi có trình độ nghiệp vụ và kỹ năng tay nghề, đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu, được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- 100% đội ngũ cô nuôi được bồi dưỡng thường xuyên để củng cố nâng cao tay nghề.

- 100% Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong lao động.

- 100% nhân viên nấu ăn có kỹ năng tay nghề vững vàng.

- 100% thi nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường đạt tốt. Tham gia thi cấp quận đạt tốt.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

b. Giải pháp thực hiện

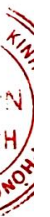
- Thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố, tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ.

- Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Bảo đảm 100% trẻ được ăn tại trường; chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong chương trình giáo dục mầm non hiện hành;

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại nhà trường. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.



- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phục hồi dinh dưỡng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, khống chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

Tham gia tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý và nhân viên nấu ăn; triển khai các biện pháp tiêm vắc xin phòng dịch bệnh; theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì, phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy trình chăm sóc vệ sinh, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phần đầu

- Đảm bảo 100% các lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày. Linh hoạt hoàn thành chương trình giáo dục theo năm học.

- Tiếp tục mô hình theo lộ trình áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, thực hiện mô hình “xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- Thực hiện hiệu quả các chuyên đề, phần đầu chuyên đề cấp trường với chỉ tiêu loại Tốt: 85-87%; loại Khá; 13-15%; đăng ký 01 chuyên đề cấp quận đạt loại Tốt.

- Tiếp nhận trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập;

- Chỉ tiêu kết quả giáo dục đánh giá trẻ cuối năm học:

TT	Lĩnh vực phát triển	Xếp loại		
		Đạt	CCG	Chưa đạt
1	Thể chất	96% - 97%	1% - 2%	1%-2%
2	Ngôn ngữ	95% - 96%	2% - 3%	0.5% - 2%
3	Nhận thức	96% - 98%	1% - 3%	0.5% - 1%
4	Thẩm mỹ	95% - 96%	1% - 3%	0.5% - 2%
5	TCKN -XH	95% - 98%	1% - 3%	1% - 2%
	Tổng hợp chung	95% - 98%	1% - 3%	1%- 2%

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV. Tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm theo chỉ đạo của PGD&ĐT.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh.

- Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN cấp trường, cấp quận, về phòng GD&ĐT trước ngày 29/9/2024. Năm học 2024 – 2025 nhà trường đăng ký giải pháp sáng tạo “Tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo lớn”.

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Tiếp tục duy trì, củng cố, hoàn thiện và nhân rộng mô hình lớp điểm. Thực hiện Kế hoạch của Phòng GD&ĐT về tổng kết chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, triển khai giai đoạn II, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”. Tiếp cận chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

Tham dự: Hội thi vẽ tranh về chủ đề “Trường học hạnh phúc – Tôn trọng quyền trẻ em”.

Tham gia thi trực tuyến tìm hiểu về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Thu thập, lựa chọn các tài liệu, sản phẩm điển hình (hình ảnh, giáo án, bài viết, sáng kiến...) về triển khai thực hiện chuyên đề.

Thi ảnh đẹp về hành trình xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

Lựa chọn tổ chức các hoạt động là là điểm nhấn tổng kết 05 năm triển khai thực hiện chuyên đề giai đoạn 2021 – 2025. Tổ chức tổng kết chuyên đề cấp trường.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một phổ thông; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GD&ĐT.



- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. Cùng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng công tác quản lý giáo dục hòa nhập; tham mưu thực hiện chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập trong nhà trường. Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật (nếu có trẻ đang học trong trường). Nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong trường.

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trong công tác quản lý và hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”. Sắp xếp cho CBGVNV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn năm học 2024-2025 do Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục & Đào tạo tổ chức. Triển khai tập huấn cho CBGVNV tại nhà trường bám sát nội dung đã tập huấn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường. Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Triển khai thực hiện “Quan sát trẻ theo quá trình trong các cơ sở GDMN” tại nhà trường theo kế hoạch chỉ đạo của PGD&ĐT.

5. Công tác tổ chức ngày hội, ngày lễ:

Tổ chức các ngày Lễ hội chính theo quy mô trường: Ngày hội đến trường của bé; Trung thu; Sân chơi những chiến sĩ tí hon; Bé khỏe ngoan, Tết thiếu nhi 01/6, Lễ ra trường cho bé 5 tuổi.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ chính trong năm học với hình thức và nội dung đổi mới theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo 100% trẻ được tham gia hoạt động.

- 100% các lớp xây dựng kế hoạch ngày Lễ hội khác phù hợp với tình hình thực tế lớp học. Tích hợp lồng ghép nội dung các ngày lễ hội vào các chủ đề phù hợp để trẻ cảm nhận được ý nghĩa, tạo tâm thế thích thú phấn khởi, thích tham gia.

b. Giải pháp thực hiện:

Chủ động xây dựng kế hoạch các ngày hội, ngày lễ trong năm học luôn đổi mới, tất cả trẻ được tham gia, tổ chức bám sát hướng dẫn của phòng Giáo dục và tình hình thực tế phù hợp để đạt kết quả cao nhất, sẵn sàng có phương án đảm bảo tốt về công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai(nếu có).

Phân công cụ thể công việc của từng người trong công tác lễ hội:

Vận động đoàn thể, cộng đồng, phụ huynh cùng tích cực hưởng ứng và tham gia đạt hiệu quả cao.

6. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

a. Chỉ tiêu phần đầu

- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

-> Phần đầu đạt tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/ lớp.

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, không để xảy ra tình trạng

bạo hành trẻ dưới mọi hình thức và ký cam kết thực hiện.

- 100% cán bộ quản lý nắm chắc và vận dụng tốt các văn bản pháp quy của ngành.

- 100% giáo viên sử dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng kế hoạch, quản lý hồ sơ và khai thác mạng Internet để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Nghiêm túc thực hiện đúng quy trình đánh giá chuẩn nghề nghiệp cán bộ giáo viên theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 26/TT- BGDDT về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Kết quả tốt đạt: từ 90- 95%; khá đạt 05- 10%.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với nhân viên nấu ăn trong nhà trường.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN trong nhà trường. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và

DUONG
JONG
M NC
N THA
? *

quy tắc ứng xử của cơ sở GDMN tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả công tác tự đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp đã ban hành gắn với việc thực hiện đổi mới trong nội dung quản lý và trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Tập trung bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tham mưu với lãnh đạo quận ban hành chính sách ưu đãi thu hút giáo viên mầm non để đảm bảo chỉ tiêu giáo viên cho nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng trong nhà trường. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

- Tham gia các buổi tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm do PGD tổ chức.

7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức liên kết trung tâm tiếng anh có yếu tố người nước ngoài. 30 % trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền với các bậc phụ huynh tham gia hỗ trợ nhà trường tổ chức các ngày lễ hội, giám sát các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ, phối hợp với giáo viên giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình. Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Triển khai thực hiện liên kết cho trẻ làm quen tiếng anh theo kế hoạch số 66/KH-UBND kế hoạch phát triển Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên quận Dương Kinh giai đoạn 2018-2025 ban hành theo quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND quận Dương Kinh. Quản lý, kết hợp liên kết triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh đảm bảo chất lượng theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GD&ĐT đã ban hành. Tuyên truyền tăng số lượng trẻ tham gia làm quen tiếng anh. Kết hợp liên kết với trung tâm Sunflower cho trẻ làm quen tiếng

anh có yếu tố người nước ngoài và Việt Nam xen kẽ vào các buổi chiều trong tuần(2 buổi/tuần).

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% CB, GV, NV sử dụng chữ ký số.
- Thực hiện tuyển sinh trực tuyến trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp.
- 100% không thanh toán bằng tiền mặt.
- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.
- Nhà trường có trang thông tin điện tử riêng và hoạt động định kỳ, sử dụng có hiệu quả.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành. Khuyến khích các bộ phận tăng cường sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ, web, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức kỹ năng về sinh chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ mầm non tại gia đình.
- Tăng cường sử dụng các phần mềm (Edoc) để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi).
- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN được đẩy mạnh. Đảm bảo ít nhất có từ 01 tin bài/ tháng được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của nhà trường.
- Vận hành đạt hiệu quả trang Website, facebook, nhóm zalo của nhà trường.
- Các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về GDMN, Nghị quyết liên quan đến GDMN, chuyên đề về GDMN. Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về chuyên đề GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách

pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của GDMN qua các trang web của trường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

- Tăng cường tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN; biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong nhà trường; các nhiệm vụ trọng tâm của bậc học; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; quan tâm trẻ khuyết tật nếu đến trường học hòa nhập.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức (như qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, qua buổi toạ đàm mời chuyên gia, bảng tuyên truyền của nhà trường, kênh truyền thông Zalo...; qua bảng tin nhóm lớp..), bảo đảm hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường.

10. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% CBQL và giáo viên đăng kí các danh hiệu thi đua, khen thưởng.
- 100% CBGVNV thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.
- 100% CBGVNV không vi phạm các quy định, đạo đức của đảng viên và nhà giáo.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27-CT/TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, CBGVNV có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch công tác thi đua khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế phối hợp giữa Nhà trường và Công đoàn, các tiêu chí thi đua đối với từng bộ phận theo hướng bám sát nhiệm vụ năm học. Phối hợp với công đoàn nhà trường xây dựng và đưa ra các tiêu chí thi đua cụ thể theo từng tháng, học kỳ và năm học. Ký giao ước thi đua trong Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động năm học 2024-2025.

- Phối kết hợp với Công đoàn triển khai thực hiện các phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn với các nội dung như: 20/10'' 20/11; cô nuôi giỏi, sáng kiến cấp trường; thi đua dạy tốt- học tốt (20/10; 20/11; 8/3..); “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”; “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”. Biểu dương khen thưởng kịp thời sau mỗi hội thi theo mức khen thưởng tại quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể cho công tác thi đua, bám sát nhiệm vụ chính trị, thể hiện được sự sáng tạo, hiệu quả trong công việc có số liệu minh chứng để thấy rõ sự nỗ lực cố gắng của cá nhân, tập thể. Xây dựng tiêu chí thi đua cho từng tổ, bộ phận chuyên môn để đánh giá thi đua hàng tháng, sơ kết, tổng kết nhân rộng điển hình tiên tiến trong thi đua.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019.

- Tăng cường duy trì tốt nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên GDMN thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, lối sống lành mạnh, lương tâm nghề nghiệp, tác phong mẫu mực, thường xuyên rèn luyện tác phong sư phạm nghiêm cứu cải tiến, sáng tạo, nâng cao năng lực và hiệu quả công tác gắn với việc đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục mầm non, xây dựng môi trường giáo dục và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tăng cường mối liên hệ giữa gia đình với nhà trường, cộng đồng; kịp thời ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

11. Đăng ký thi đua.

- Tập thể Lao động tiên tiến.
- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn vững mạnh.
- Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- 100% đạt danh hiệu LĐTT; 04 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 01 giấy khen cấp quận.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025, đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, các bộ phận trong nhà trường tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học đã đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về ban giám hiệu nhà trường để được giải đáp và giải quyết kịp thời.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Nhà trường mong muốn tiếp tục được Quận ủy- UBND quận, các phòng ban chuyên môn quận quan tâm thay mới hệ thống cửa dây phòng học cũ và dây văn phòng.

- Phòng Giáo dục & Đào tạo hỗ trợ tiếp tục tham mưu với lãnh đạo cấp trên về công tác bổ sung nhân sự đảm bảo nhân sự theo quy định, để nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ tốt hơn./.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DUYỆT



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trịnh Thị Ngọc Diệp

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Hồng Thắng